TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 262/2026/QĐST – HNGĐ V*, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 317/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04/5/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Võ Thị Thanh K**, sinh năm 2003

Nơi cư trú: ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thanh K và anh Nguyễn Hoàng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Võ Thị Thanh K và anh Nguyễn Hoàng Hiệp đồng Ý thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị Võ Thị Thanh K tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị K đã nộp tạm ứng án phí theo

biên lai thu số 0007728, ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Vĩnh Long, nên chị K được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *UBND xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long;*
- *Đương sự;*
- *Lưu./.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo